

Đồng Nai, ngày 23 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
- Trụ sở chính : 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai
- Điện thoại : (02513) 832 225 Fax: (02513) 831 259
- Mã số doanh nghiệp : 3600334112 (Số CN ĐKDN cũ là: 4703000301) do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp thay đổi lần thứ 6 vào ngày 19/03/2016
- Thời gian : 08 giờ 00 ngày 23 tháng 04 năm 2019
- Địa điểm : Trung tâm tổ chức hội nghị và tiệc cưới Golden Palace Số 04-06 Đường Nguyễn Ái Quốc, P. Tân Tiến, Biên Hòa, Đồng Nai

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

I. Khai mạc cuộc họp

Ông Phan Trọng Dũng – Thành viên HĐQT thay mặt Ban tổ chức đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội.

Đại biểu tham dự đại hội gồm có:

- Đại diện Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp.
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
- Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
- Các cổ đông và người đại diện được ủy quyền.

II. Báo cáo kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp:

- Người báo cáo: Ông Trần Văn Nguyên - Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 28/03/2019, sở hữu 12.347.987 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
 - Tổng số cổ đông và người đại diện cổ đông tham dự Đại hội ngày hôm nay là 189 cổ đông, nắm giữ 9.435.601 cổ phần của Công ty, chiếm tỷ lệ 76,41% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai. Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đại hội đã có đủ điều kiện để tiến hành.
 - Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ điều kiện tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

III. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội:

Ông Phan Trọng Dũng – Thành viên HĐQT đọc quy chế làm việc của Đại hội và Đại hội đồng cổ đông thông qua 100% Quy chế này.

IV. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký và Ban Kiểm Phiếu

Chủ tịch đoàn:

- | | |
|-----------------------|-------------------------------|
| - Ông Trần Thanh Hải | Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn |
| - Ông Phan Trọng Dũng | Thành viên HĐQT - Thành viên |
| - Ông Huỳnh Ngọc Tuấn | Thành viên HĐQT - Thành viên |

Ban Thư ký:

- | | |
|------------------------------|----------------|
| - Bà Nguyễn Thị Ngọc Khanh | Thư ký đại hội |
| - Ông Nguyễn Phạm Hồng Dương | Thành viên |

Ban kiểm phiếu:

- | | |
|--------------------------|------------|
| - Bà Nguyễn Thị Hải | Trưởng ban |
| - Ông Trần Văn Phú | Thành viên |
| - Bà Trương Thị Minh Lan | Thành viên |
| - Ông Đào Công Dưỡng | Thành viên |

11/27 D C C 1/2011

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Chủ tịch Đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm Phiếu

V. Giới thiệu Chương trình Đại hội

Ông Trần Thanh Hải

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại hội thông qua Chương trình Đại hội

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày nội dung sau:

- Ông Trần Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2019.*
- Bà Lê Thị Bích Loan - Trưởng Ban Kiểm Soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2018 và đọc nhận xét của Công ty kiểm toán về kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.*
- Ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Thành viên HĐQT đọc Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.*

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Vốn điều lệ tại thời điểm 23/04/2019: 123.479.870.000 đồng

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Vốn điều lệ	Đồng		123.479.870.000	
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng		123.378.267.763	
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		12.289.017.508	
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng		111.089.250.255	
5	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền gửi có gốc ngoại tệ	Đồng		54.541.966	
6	Lợi nhuận sử dụng để phân phối	Đồng		111.034.708.289	
7	Trích lập các quỹ	Đồng		58.224.048.000	
7.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	40%	44.413.883.000	
7.2	Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động	Đồng	11%	11.213.818.000	
7.3	Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan			1.000.000.000	
7.4	Quỹ thưởng người quản lý công ty	Đồng		486.000.000	
7.5	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	Đồng	1,0%	1.110.347.000	
8	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	Đồng		52.810.660.289	

9	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	Đồng		17.557.582.473	
10	Chia cổ tức	Đồng	35%	43.217.954.500	
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	Đồng		27.150.288.262	

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Vốn điều lệ	Đồng		185.219.800.000	
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng		129.000.000.000	
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		12.900.000.000	
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng		116.100.000.000	
5	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền gửi có gốc ngoại tệ	Đồng		-	
6	Lợi nhuận sử dụng để phân phối	Đồng		116.100.000.000	
7	Trích lập các quỹ	Đồng		60.912.000.000	
7.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	40%	46.440.000.000	
7.2	Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động	Đồng	11%	11.771.000.000	
7.3	Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan			1.000.000.000	
7.4	Quỹ thưởng người quản lý công ty	Đồng		540.000.000	
7.5	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	Đồng	1,0%	1.161.000.000	
8	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	Đồng		55.188.000.000	
9	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	Đồng		27.150.288.262	
10	Chia cổ tức	Đồng	25%	46.304.950.000	
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	Đồng		36.033.338.262	

4. Ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Thành viên HĐQT đọc tờ trình về mức thù lao của HĐQT, BKS và Mức lương chuyên trách của Trưởng Ban kiểm soát, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát như sau:

- Mức thù lao thực hiện năm 2018 cho HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty là 1.062.700.000 đồng.
- Mức thù lao kế hoạch năm 2019 cho HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty là 1.209.600.000 đồng, mức thù lao thực tế sẽ được căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và hướng dẫn của Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.
- Mức lương chuyên trách thực hiện năm 2018 của Trưởng Ban kiểm soát và chi phí hoạt động của BKS (chi phí đi lại và lưu trú của thành viên BKS) là 691.200.000 đồng.

- Mức lương chuyên trách kế hoạch năm 2019 của Trưởng Ban kiểm soát tương đương với mức lương của Kế toán trưởng, đồng thời căn cứ theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 và quy định của văn bản pháp luật có liên quan; Chi phí hoạt động của BKS (chi phí đi lại và lưu trú của thành viên BKS) năm 2019 là 30.000.000 đồng.

5. Ông Huỳnh Ngọc Tuấn – Thành viên HĐQT đọc tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

a) Danh sách các Công ty kiểm toán đề nghị:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH dịch vụ Tư vấn, Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

b) Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán:

HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ba (03) công ty kiểm toán nêu trên và ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán thực hiện báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

6. Ông Huỳnh Ngọc Tuấn – Thành viên HĐQT đọc Tờ trình phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

(chi tiết trong Tờ trình kèm theo)

7. Ông Phan Trọng Dũng – Thành viên HĐQT đọc báo cáo về dự án đầu tư mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 2B tại phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(chi tiết trong Tờ trình kèm theo)

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

1. Tỷ lệ tăng trưởng cho năm 2020 chưa phù hợp. Nếu PDN khai thác tối đa vị trí địa lý và cơ sở hạ tầng thì doanh thu và lợi nhuận sẽ là bao nhiêu?
2. Hiện tại công suất tối đa của PDN là bao nhiêu?
3. Chủ trương phát triển của PDN như thế nào đối với Công ty liên kết (CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai)? Sự phát triển của CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai có phụ thuộc vào PDN không?
4. Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 của PDN rất tốt. Đây là sự phát triển vượt bậc. Đầu tư dự án 2B tại Phường Long Bình Tân là phù hợp để phát triển cơ sở hạ tầng. Việc tăng vốn điều lệ cũng hoàn toàn phù hợp. Cổ đông mong muốn HĐQT tiếp tục phát huy để cổ đông có cơ hội được đầu tư thêm.

5. Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 tốt. Đề nghị PDN xem xét phương án phát hành cổ phiếu ESOP cho các cá nhân có đóng góp tích cực cho PDN nhằm mục đích đãi ngộ và thu hút nhân tài.

⇒ HDQT đã trả lời từng câu hỏi của cổ đông liên quan đến các vấn đề nêu trên như sau:

1. Hiện nay PDN đang mở rộng cơ sở hạ tầng với mục đích tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận. Sau khi hoàn thành các dự án đầu tư và chính thức đưa vào hoạt động thì các chỉ tiêu kế hoạch sản lượng và doanh thu đề ra cũng sẽ tăng trưởng cao hơn trong những năm sau.

2. Việc phát triển các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận của PDN đang phụ thuộc vào quy mô cơ sở hạ tầng bến bãi và năng lực xếp dỡ. Để gia tăng công suất xếp dỡ và giảm thời gian giải phóng hàng, PDN phải đầu tư thêm thiết bị xếp dỡ và vận chuyển. Việc đầu tư này sẽ được xem xét cân nhắc để có thể quản lý và tăng hiệu quả SXKD. Đối với các lĩnh vực cảng chưa có thể mạnh thì sẽ phải thuê vendor bằng hình thức chào giá cạnh tranh để lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ và giảm thiểu rủi ro.

3. Đối với CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai, PDN đang chiếm giữ 45% vốn điều lệ. Hiện tại công tác quản trị đối với Công ty này đã được thay đổi nhân sự từ giữa năm 2018. Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 đã có sự cải thiện tích cực dần. Nếu CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai có thiết bị phù hợp với nhu cầu của PDN thì sẽ được PDN ưu tiên lựa chọn dịch vụ nếu đảm bảo yếu tố cạnh tranh về giá và chất lượng dịch vụ. Vừa qua, PDN cũng đã giới thiệu bổ sung nhân sự quản lý tại CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai nhằm mang lại hiệu quả tích cực trong những năm tiếp theo.

4. HDQT ghi nhận đề nghị của Cổ đông và sẽ cố gắng nỗ lực hơn nữa trong những năm tiếp theo để mang lại lợi ích cho cổ đông.

5. HDQT ghi nhận ý kiến của cổ đông và sẽ nghiên cứu các chính sách phù hợp.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ

1. Miễn nhiệm Thành viên HDQT:

⇒ Ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Thành viên HDQT đọc Tờ trình miễn nhiệm thành viên HDQT đối với Ông Đỗ Văn Sâm.

⇒ Kết quả biểu quyết: Đại hội đồng cổ đông thống nhất biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết thông qua 100% việc miễn nhiệm thành viên HDQT đối với Ông Đỗ Văn Sâm thay cho hình thức bỏ phiếu biểu quyết.

2. Các nội dung biểu quyết:

Bà Nguyễn Thị Hải – Trưởng ban kiểm phiếu thông qua quy chế bầu cử tại đại hội.

- Tại thời điểm bỏ phiếu, số cổ đông tham dự Đại hội đại diện 9.435.601 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Đại hội tiến hành biểu quyết.

Bà Nguyễn Thị Hải – Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu các vấn đề biểu quyết của đại hội.

- Tổng số phiếu phát ra: 189 phiếu, tương ứng với 9.435.601 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 130 phiếu, tương ứng với 9.428.586 cổ phần, chiếm 99,9257% số cổ phần biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 1:** Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch, phương hướng SXKD năm 2019.

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: 126	- Số cổ phần: 9.324.642 cp	- Tỷ lệ: 98,8240% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: 1	- Số cổ phần: 33.264 cp	- Tỷ lệ: 0,3525% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 70.560 cp	- Tỷ lệ: 0,7478% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 2	- Số cổ phần: 120 cp	- Tỷ lệ: 0,0013% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 1 đã được thông qua.

- **Nội dung 2:** Báo cáo của BKS về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2018 và Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: 127	- Số cổ phần: 9.357.906 cp	- Tỷ lệ: 99,1766% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0 cp	- Tỷ lệ: 0,0000% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 70.560 cp	- Tỷ lệ: 0,7478% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 2	- Số cổ phần: 120 cp	- Tỷ lệ: 0,0013% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 2 đã được thông qua.

- **Nội dung 3:** Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.

⇒ **Kết quả**

+ Số phiếu tán thành: 127 - Số cổ phần: 9.357.906 cp - Tỷ lệ: 99,1766% số CPBQ dự họp
 + Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% số CPBQ dự họp
 + Số phiếu không ý kiến: 1 - Số cổ phần: 70.560 cp - Tỷ lệ: 0,7478% số CPBQ dự họp
 Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 120 cp - Tỷ lệ: 0,0013% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 3 đã được thông qua.

- **Nội dung 4:** Mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2018; Lương của Trưởng BKS chuyên trách và ngân sách hoạt động của BKS năm 2019.

⇒ Kết quả

+ Số phiếu tán thành: 126 - Số cổ phần: 9.324.642 cp - Tỷ lệ: 98,8240% số CPBQ dự họp
 + Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% số CPBQ dự họp
 + Số phiếu không ý kiến: 1 - Số cổ phần: 70.560 cp - Tỷ lệ: 0,7478% số CPBQ dự họp
 Số phiếu không hợp lệ: 3 - Số cổ phần: 33.384 cp - Tỷ lệ: 0,3538% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 4 đã được thông qua.

- **Nội dung 5:** Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

⇒ Kết quả

+ Số phiếu tán thành: 127 - Số cổ phần: 9.357.906 cp - Tỷ lệ: 99,1766% số CPBQ dự họp
 + Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% số CPBQ dự họp
 + Số phiếu không ý kiến: 1 - Số cổ phần: 70.560 cp - Tỷ lệ: 0,7478% số CPBQ dự họp
 Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 120 cp - Tỷ lệ: 0,0013% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 5 đã được thông qua.

- **Nội dung 6:** phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

⇒ Kết quả

+ Số phiếu tán thành: 127 - Số cổ phần: 9.357.906 cp - Tỷ lệ: 99,1766% số CPBQ dự họp

- + Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% số CPBQ dự họp
- + Số phiếu không ý kiến: 1 - Số cổ phần: 70.560 cp - Tỷ lệ: 0,7478% số CPBQ dự họp
- Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 120 cp - Tỷ lệ: 0,0013% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 6 đã được thông qua.

- **Nội dung 7: Đầu tư dự án mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 2B tại phường Long Bình Tân, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.**

⇒ **Kết quả**

- + Số phiếu tán thành: 127 - Số cổ phần: 9.357.906 cp - Tỷ lệ: 99,1766% số CPBQ dự họp
- + Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% số CPBQ dự họp
- + Số phiếu không ý kiến: 1 - Số cổ phần: 70.560 cp - Tỷ lệ: 0,7478% số CPBQ dự họp
- Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 120 cp - Tỷ lệ: 0,0013% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 7 đã được thông qua.

3. Nội dung bầu cử bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2016 - 2020:

- + Tổng số phiếu thu: 130 ; đại diện cho 9.428.586 cổ phần
- + Số phiếu hợp lệ: 128 - Số cổ phần: 9.422.416 cp - Tỷ lệ: 99,8603% số CPBQ dự họp
- + Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 6.170 cp - Tỷ lệ: 0,0654% số CPBQ dự họp

Họ và tên ứng viên: Ông Nguyễn Tiến Hùng

- + Số phiếu tán thành: 127 - Số cổ phần: 9.389.152 cp - Tỷ lệ: 99,5077% số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy danh sách trúng cử thành viên HĐQT độc lập gồm 01 người:

+ Họ và tên: Ông Nguyễn Tiến Hùng

- + Số phiếu tán thành: 127 - Số cổ phần: 9.389.152 cp - Tỷ lệ: 99,5077% số CPBQ dự họp

PHẦN V: THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Ông Trần Thanh Hải thay mặt Đoàn Chủ tịch điều hành đại hội thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

Đại hội kết thúc 11 giờ 30 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Ngọc Khanh

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tịch đoàn



Trần Thanh Hải

